| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
|---|---|
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 2589/QĐ-BGDĐT | *Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Thể lệ Hội thi "Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy" dành cho học sinh, sinh viên của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2026**

## BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

*Căn cứ Nghị định số 279/2026/NĐ-CP ngày 12/7/2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2026;*

*Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-BGDĐT ngày 13/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên và Hội thi chuyên môn, nghiệp vụ giáo dục phòng, chống ma túy cho đội ngũ giáo viên phổ thông năm 2026;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Học sinh, Sinh viên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ "Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy" dành cho học sinh, sinh viên của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2026.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ KHTC (phối hợp);
- Lưu: VT, Vụ HSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**Nguyễn Thị Quyên Thanh**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

# THỂ LỆ HỘI THI

**"Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy" dành cho học sinh, sinh viên của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2026**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1.** Nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên; giúp người học nhận diện nguy cơ, hiểu hậu quả về sức khỏe, pháp lý và xã hội của ma túy, từ đó chủ động lựa chọn hành vi an toàn, có trách nhiệm.

**2.** Góp phần đổi mới hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kỹ năng phòng, chống ma túy; phát huy vai trò xung kích, sáng tạo, năng lực truyền thông và trách nhiệm công dân của học sinh, sinh viên.

**3.** Tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích; khuyến khích xây dựng sáng kiến, thông điệp và mô hình truyền thông có khả năng áp dụng trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

**4.** Hội thi được tổ chức nghiêm túc, trách nhiệm, khách quan, công bằng, minh bạch, hiệu quả, thiết thực, tiết kiệm; bảo đảm an toàn cho người tham gia và phù hợp với môi trường giáo dục.

## II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

**1. Đối tượng dự thi:** Học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên toàn quốc.

**2. Đơn vị dự thi:** Cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có học sinh, sinh viên thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Mục này.

**3. Đội dự thi:** Mỗi đơn vị cử 01 đội tham dự Hội thi cấp khu vực; mỗi đội có không quá 10 thành viên là học sinh, sinh viên đang học tại đơn vị.

**4. Cán bộ phụ trách:** Mỗi đội có không quá 02 cán bộ, giảng viên, giáo viên hoặc viên chức của đơn vị làm nhiệm vụ quản lý, hỗ trợ; cán bộ phụ trách không phải là thành viên dự thi và không trực tiếp thực hiện phần thi thay cho học sinh, sinh viên.

**5.** Thành viên đội dự thi được xác định trong hồ sơ đăng ký; việc thay đổi thành viên chỉ thực hiện trong trường hợp cần thiết và phải được Ban Tổ chức chấp thuận trước khi thi.

## III. NỘI DUNG, CHỦ ĐỀ DỰ THI

**1.** Tìm hiểu quy định pháp luật về phòng, chống và kiểm soát ma túy; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ sở giáo dục và xã hội trong phòng, chống ma túy; hậu quả pháp lý của các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy.

**2.** Hiểm họa, tác hại của ma túy đối với sức khỏe, tương lai, học tập, việc làm, gia đình và đời sống xã hội; nguy cơ lây truyền HIV và các bệnh lây truyền khác liên quan đến hành vi sử dụng chung dụng cụ tiêm chích; thái độ không kỳ thị, phân biệt đối xử với người cai nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy.

**3.** Kỹ năng nhận diện, cảnh báo, phòng ngừa và ứng phó với các tình huống có nguy cơ liên quan đến ma túy trong môi trường học tập, ký túc xá, nơi ở, việc làm thêm, hoạt động giải trí và môi trường mạng; nguy cơ chất ma túy, ma túy tổng hợp ngụy trang, pha trộn hoặc đưa vào một số sản phẩm, đồ ăn, đồ uống và vật phẩm khác.

**4.** Sáng kiến, mô hình, câu lạc bộ, chiến dịch hoặc giải pháp truyền thông, giáo dục pháp luật và kỹ năng phòng, chống ma túy do học sinh, sinh viên đề xuất hoặc tham gia triển khai.

**5.** Nội dung dự thi phải chính xác, phù hợp với pháp luật, khoa học và môi trường giáo dục; không mô tả chi tiết theo cách có thể hướng dẫn sử dụng, chế tạo, mua bán ma túy hoặc bình thường hóa hành vi sử dụng trái phép các chất ma túy.

## IV. HÌNH THỨC VÀ CÁC PHẦN THI

**1. Hình thức:** Các đội tham gia Hội thi trực tiếp theo khu vực, gồm 02 phần thi: tiểu phẩm và hùng biện.

**2. Phần thi tiểu phẩm:** Đội xây dựng và trình bày một tiểu phẩm phản ánh tình huống, thông điệp, kiến thức pháp luật và kỹ năng phòng, chống ma túy; khuyến khích gắn với bối cảnh thực tế của học sinh, sinh viên. Thời gian trình bày không quá 15 phút (nếu vượt quá mỗi 01 phút sẽ bị trừ 05 điểm so với mốc thời gian tối đa cho phép, điểm số của thí sinh sẽ bị trừ 05 điểm vào điểm tổng của Ban Giám khảo).

**3. Phần thi hùng biện:** Mỗi đội cử 01 thành viên hùng biện về một vấn đề thuộc nội dung Hội thi và trả lời câu hỏi ngắn của Ban Giám khảo (nếu có). Thời gian trình bày không quá 10 phút; thời gian trả lời câu hỏi không tính vào thời gian hùng biện (nếu vượt quá mỗi 01 phút sẽ bị trừ 05 điểm so với mốc thời gian tối đa cho phép, điểm số của thí sinh sẽ bị trừ 05 điểm vào điểm tổng của Ban Giám khảo).

**4. Quản lý thời gian:** Khi hết thời gian, Ban Giám khảo hoặc Ban Tổ chức có thể yêu cầu đội kết thúc phần thi. Việc bảo đảm thời lượng được đánh giá trong tiêu chí tổ chức, trình bày.

**5.** Đội dự thi được sử dụng trình chiếu, âm thanh, hình ảnh, video và đạo cụ hỗ trợ; việc sử dụng phải hợp pháp, an toàn, phù hợp thuần phong mỹ tục và không làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng Hội thi.

## V. TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC CHẤM ĐIỂM

**1.** Tổng điểm của hai phần thi là 100 điểm.

### 2. Phần thi tiểu phẩm - 70 điểm

- Nội dung đúng chủ đề, chính xác về kiến thức pháp luật, thể hiện rõ thông điệp và kỹ năng phòng, chống ma túy: 25 điểm;

- Tính giáo dục, khả năng phân tích tình huống, vận dụng thực tiễn và sức thuyết phục: 20 điểm;

- Ý tưởng, kịch bản, tính sáng tạo và khả năng lan tỏa: 15 điểm;

- Kỹ năng biểu diễn, phối hợp đội hình, sử dụng đạo cụ/phương tiện và bảo đảm thời lượng: 10 điểm.

### 3. Phần thi hùng biện - 30 điểm

- Kiến thức pháp luật, tính chính xác và mức độ bám sát chủ đề: 10 điểm;

- Lập luận, phân tích, liên hệ thực tiễn và đề xuất giải pháp: 10 điểm;

- Kỹ năng trình bày, trả lời câu hỏi, tính sáng tạo, sức thuyết phục: 10 điểm.

**4.** Điểm của đội là tổng điểm hai phần thi sau khi tính trung bình điểm của các giám khảo theo hướng dẫn chấm.

**5.** Trường hợp điểm của các giám khảo đối với cùng một phần thi chênh lệch từ 6 điểm trở lên, Trưởng Ban Giám khảo tổ chức trao đổi chuyên môn và yêu cầu giám khảo rà soát lại việc chấm; việc điều chỉnh điểm phải được ghi nhận trong biên bản.

**6.** Trường hợp các đội bằng tổng điểm, ưu tiên đội có điểm phần thi tiểu phẩm cao hơn; nếu vẫn bằng điểm, ưu tiên điểm tiêu chí kiến thức pháp luật của hai phần thi; nếu vẫn bằng điểm, Trưởng Ban Giám khảo quyết định trên cơ sở ý kiến của Ban Giám khảo và được ghi vào biên bản.

## VI. KHU VỰC THI

Hội thi cấp khu vực phân chia các đội theo 03 khu vực: miền Bắc (tính từ Ninh Bình trở ra), miền Trung (tính từ Thanh Hóa đến Lâm Đồng) và miền Nam (tính từ Đồng Nai trở vào).

## VII. PHƯƠNG THỨC LỰA CHỌN ĐỘI DỰ THI CẤP KHU VỰC

**1. Vòng thi cấp trường:** Căn cứ Thể lệ và điều kiện thực tế, cơ sở giáo dục phát động, tổ chức Hội thi hoặc lựa chọn hình thức phù hợp để xét chọn 01 đội đại diện tham gia cấp khu vực. Khuyến khích tổ chức hoạt động rộng rãi để thu hút học sinh, sinh viên tham gia.

**2. Đăng ký dự thi cấp khu vực:** Đơn vị gửi hồ sơ đăng ký về Ban Tổ chức theo Mục VIII của Thể lệ.

**3. Lựa chọn đơn vị tham dự:** Căn cứ hồ sơ hợp lệ, quy mô tổ chức và điều kiện thực tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn tối đa 30 đơn vị ở mỗi khu vực và thông báo bằng văn bản danh sách đủ điều kiện tham dự.

**4.** Trường hợp số đơn vị đăng ký hợp lệ không đủ so với số lượng dự kiến, Ban tổ chức có thể xem xét mời thêm các đơn vị khác đủ điều kiện tham gia.

## VIII. HỒ SƠ, ĐĂNG KÝ VÀ THỜI HẠN GỬI HỒ SƠ

**1. Hồ sơ gồm:**

- Công văn đăng ký tham dự Hội thi cấp khu vực;

- Báo cáo kết quả triển khai hoặc hoạt động lựa chọn đội tại đơn vị, trong đó nêu hình thức, quy mô và số lượng học sinh, sinh viên tham gia;

- Danh sách và thông tin cụ thể thành viên đội và cán bộ phụ trách theo quy định tại Phụ lục 1 (gửi kèm Thể lệ này).

**2. Thông tin thành viên:** Họ và tên, đơn vị/lớp, điện thoại, email.

**3.** Hồ sơ đăng ký gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Học sinh, sinh viên), số 35 đường Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội qua đường bưu điện hoặc đường Công văn.

**4.** Thời hạn gửi hồ sơ đăng ký cấp khu vực chậm nhất ngày 10/10/2026.

## IX. TỔ CHỨC HỘI THI VÀ THỜI GIAN

**1.** Vòng thi cấp trường được tổ chức trong thời gian tháng 9, 10/2026; cơ sở giáo dục chủ động lựa chọn thời điểm phù hợp, đảm bảo hoàn thành và gửi hồ sơ đăng ký dự thi cấp khu vực trước ngày 10/10/2026.

**2.** Vòng cấp khu vực do Ban Tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với đơn vị đăng cai và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức.

- Thời gian dự kiến: Tháng 11, 12/2026

- Địa điểm: Khu vực miền Bắc tổ chức tại tỉnh Phú Thọ; Khu vực miền Trung, Tây Nguyên tổ chức tại thành phố Huế; Khu vực miền Nam tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Chương trình thi, thứ tự thi, bốc thăm, thử sân khấu/kỹ thuật và các yêu cầu nghiệp vụ khác được Ban Tổ chức hướng dẫn, thông báo trước thời điểm diễn ra vòng thi.

## X. TRÁCH NHIỆM VÀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI ĐỘI DỰ THI

**1.** Có mặt đúng thời gian, chấp hành sự điều hành của Ban Tổ chức, quy định về an ninh, an toàn, phòng cháy, chữa cháy và các yêu cầu tại địa điểm thi.

**2.** Chuẩn bị nội dung, kịch bản, trang phục, đạo cụ và tệp trình chiếu/âm thanh theo hướng dẫn kỹ thuật; lắp đặt, tháo dỡ nhanh, gọn, an toàn.

**3.** Nội dung và phần thể hiện phải do đội trực tiếp xây dựng, luyện tập và trình bày; không sử dụng sản phẩm do tổ chức, cá nhân hoặc công cụ trí tuệ nhân tạo tạo ra để thay thế phần sáng tạo, lập luận hoặc biểu diễn thuộc trách nhiệm của đội.

**4.** Việc sử dụng công cụ số để hỗ trợ tra cứu, thiết kế kỹ thuật hoặc hoàn thiện phương tiện trình chiếu không làm thay đổi trách nhiệm của đội về tính chính xác, tính nguyên gốc và quyền sở hữu trí tuệ.

**5.** Không sử dụng lửa, chất dễ cháy nổ, hóa chất nguy hiểm, vật sắc nhọn hoặc đạo cụ có nguy cơ gây mất an toàn; không sử dụng chất, vật phẩm thật có liên quan đến ma túy để minh họa.

## XI. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG VÀ KHEN THƯỞNG

**1.** Cơ cấu giải ở vòng thi cấp khu vực, mỗi khu vực gồm giải nhất, giải nhì, giải ba và giải khuyến khích. Số lượng giải dự kiến như sau:

- Giải nhất: 01 giải/khu vực. Giải thưởng gồm: Bằng khen đoạt giải của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và 15.000.000 đồng tiền thưởng.

- Giải nhì: 02 giải/khu vực. Giải thưởng gồm: Bằng khen đoạt giải của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và 10.000.000 đồng tiền thưởng.

- Giải ba: 03 giải/khu vực. Giải thưởng gồm: Bằng khen đoạt giải của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và 5.000.000 đồng tiền thưởng.

- Giải khuyến khích: 24 giải/khu vực. Giải thưởng gồm: Giấy chứng nhận đoạt giải của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và 3.000.000 đồng tiền thưởng.

**2.** Không mặc định trao đủ số lượng giải nếu phần thi không đáp ứng yêu cầu chất lượng.

## XII. QUY ĐỊNH CHUNG

**1.** Đơn vị và đội dự thi chịu trách nhiệm về quyền tác giả, quyền liên quan, quyền sở hữu trí tuệ và tính hợp pháp của kịch bản, âm nhạc, hình ảnh, video, dữ liệu và các tài liệu sử dụng trong phần thi.

**2.** Ban Tổ chức được ghi hình, chụp ảnh, số hóa, giới thiệu và sử dụng phần thi phục vụ hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kỹ năng phòng, chống ma túy không nhằm mục đích thương mại; việc sử dụng thực hiện ghi nhận đơn vị/đội dự thi theo quy định.

**3.** Thông tin cá nhân của thành viên và cán bộ phụ trách chỉ được thu thập, sử dụng trong phạm vi cần thiết để tổ chức Hội thi, xác minh đối tượng, bố trí hỗ trợ, công bố kết quả và trao giải.

**4.** Khiếu nại và giải quyết khiếu nại trong quá trình tổ chức Hội thi

- Đội tham gia dự thi nếu có khiếu nại về các nội dung liên quan đến Hội thi thì trưởng đoàn gửi khiếu nại bằng văn bản qua Thường trực Ban Tổ chức Hội thi: Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Học sinh, sinh viên), số 35 đường Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội; đồng chí Nguyễn Việt Hà, số điện thoại: 0985.800.166; hộp thư điện tử: hanv@moet.gov.vn.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả giải thưởng của hội thi, đội dự thi gửi khiếu nại, tố cáo (nếu có) đến Thường trực Ban Tổ chức Hội thi.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại, tố cáo, Thường trực Ban Tổ chức Hội thi sẽ được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

## XIII. KINH PHÍ

1. Kinh phí tổ chức triển khai được bố trí từ nguồn kinh phí đã giao cho Bộ GDĐT thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

2. Phương tiện đi lại do nhà trường bố trí; Ban Tổ chức hỗ trợ phụ cấp lưu trú 300.000đồng/người/ngày và bố trí chỗ ở cho thí sinh và cán bộ dẫn đoàn tham gia Hội thi cấp khu vực (mỗi đội không quá 12 người bao gồm thành viên và cán bộ, giáo viên quản lý đội tham gia hội thi) theo định mức quy định tại Thông tư số 147/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính. Trường hợp cơ sở giáo dục cử đoàn tham dự vượt quá số lượng người được Ban Tổ chức hỗ trợ thì phần kinh phí phát sinh do cơ sở giáo dục tự bảo đảm.

## XIV. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Thường trực Ban Tổ chức Hội thi: Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Học sinh, sinh viên), số 35 đường Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội (đồng chí Nguyễn Việt Hà, số điện thoại: 0985.800.166; hộp thư điện tử: hanv@moet.gov.vn).

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

## PHỤ LỤC 1
## DANH SÁCH THÀNH VIÊN ĐỘI DỰ THI CẤP KHU VỰC

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

1. Tên cơ sở giáo dục: .....
2. Khu vực đăng ký: .....
3. Cán bộ phụ trách 1: Họ tên ..... Chức vụ, đơn vị .....
4. Cán bộ phụ trách 2 (nếu có): Họ tên ..... Chức vụ, đơn vị .....
5. Danh sách thành viên đội (không quá 10 người):

| STT | Họ và tên | Số CCCD | Lớp/khóa | Ngành/chương trình | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

# PHỤ LỤC 2
# TIÊU CHÍ CHẤM PHẦN THI TIỂU PHẨM

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Mã đội: .....

1. Nội dung, kiến thức pháp luật, thông điệp và kỹ năng phòng, chống ma túy: ...../25 điểm

2. Tính giáo dục, phân tích tình huống, vận dụng thực tiễn và sức thuyết phục: ...../20 điểm

3. Ý tưởng, kịch bản, tính sáng tạo và khả năng lan tỏa: ...../15 điểm

4. Kỹ năng biểu diễn, phối hợp, phương tiện hỗ trợ và bảo đảm thời lượng: ...../10 điểm

**Tổng điểm: ...../70** điểm

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

## PHỤ LỤC 3
## TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM PHẦN THI HÙNG BIỆN

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Mã đội: .....

1. Kiến thức pháp luật, tính chính xác và bám sát chủ đề: ...../10 điểm
2. Lập luận, phân tích, liên hệ thực tiễn và đề xuất giải pháp: ...../10 điểm
3. Kỹ năng trình bày, phản hồi, tính sáng tạo và sức thuyết phục: ...../10 điểm

**Tổng điểm: ...../30** điểm